**TRẮC NGHIỆM CÔNG NGHỆ 10**

**Bài 50**

Câu 1:Doanh nghiệp nhỏ có những khó khăn là

 A. Khó đổi mới công nghệ.

 B. Khó quản lí chặt chẽ.

 C. Khó đầu tư đồng bộ.

 D. Khó đổi mới công nghệ và khó quản lí chặt chẽ.

Câu 2:Gia đình em 1 năm sản xuất được 45 tấn thóc, số để ăn là 0,5 tấn, số để làm giống là 1 tấn. Vậy mức sản phẩm bán ra thị trường của gia đình em là:

 A. 40,5 tấn B. 44,5 tấn

 C. 42,3 tấn D. 43,5 tấn

Câu 3:Đặc điểm nào *không* phải của kinh doanh hộ gia đình

 A. Quy mô kinh doanh nhỏ. B. Công nghệ kinh doanh đơn giản.

 C. Doanh thu lớn. D. Là một loại hình kinh doanh nhỏ.

Câu 4:Doanh nghiệp X tháng rồi nhập 300 sản phẩm, bán ra 180 sản phẩm, kế hoạch bán hàng tháng này là 250 sản phẩm. Vậy số sản phẩm cần mua theo kế hoạch là:

 A. 250. B. 300.

 C. 200. D. 350.

Câu 5:Tiêu chí doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam về vốn đăng kí kinh doanh là

 A. không quá 10 tỉ đồng. B. không quá 10 triệu đồng.

 C. không quá 1 tỉ đồng. D. không quá 15 tỉ đồng.

Câu 6: Những hoạt động nào được xem là hoạt động dịch vụ?

 A. Bán xăng dầu, bán vật liệu xây dựng

 B. May quần áo, cửa hàng bán sách, sửa chữa xe

 C. Đan chiếu, làm đồ gốm, tiệm cơm

 D. Quán cà phê, cắt tóc, tiệm internet, làm muối

Câu 7: Nguồn vốn chủ yếu trong kinh doanh hộ gia đình là:

 A. Vốn vay từ ngân hàng.

 B. Vốn của bản thân gia đình.

 C. Vốn vay từ bạn bè, người thân.

 D. Vốn vay từ ngân hàng và vốn vay từ bạn bè, người thân.

Câu 8: Trong kinh doanh hộ gia đình, lượng sản phẩm mua sẽ phụ thuộc vào

 A. Khả năng bán ra B. Khả năng của hộ gia đình

 C. Nhu cầu bán ra D. Khả năng và nhu cầu bán ra

Câu 9:Ở doanh nghiệp vừa và nhỏ số lao động trung bình hằng năm không quá:

 A. 500 người B. 300 người

 C. 400 người D. 200 người

Câu 10: Doanh thu không lớn, số lượng lao động không nhiều, vốn ít là đặt điểm cơ bản của:

 A. Công ty B. Doanh nghiệp vừa và lớn.

 C. Kinh doanh hộ gia đình D. Doanh nghiệp nhỏ.

**Bài 51**

Câu 1:Hoạt động văn hóa, du lịch thuộc lĩnh vực kinh doanh:

 A. Sản xuất nông nghiệp B. Thương mại

 C. Dịch vụ D. Sản xuất cụng nghiệp

Câu 2:Trường hợp phân tích nào sai khi lựa chọn lĩnh vực kinh doanh?

 A. Phân tích môi trường kinh doanh

 B. Phân tích, đánh giá về đội ngũ lao động

 C. Phân tích về tài chính

 D. Phân tích về tiền lương

Câu 3: Lĩnh vực kinh doanh phù hợp không có đặc điểm nào?

 A. Thực hiện mục đích kinh doanh

 B. Theo sở thích của doanh nghiệp

 C. Không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp

 D. Phù hợp với luật pháp

Câu 4: Bưu chính viễn thông thuộc lĩnh vực kinh doanh nào?

 A. Sản xuất B. Đầu tư

 C. Thương mại D. Dịch vụ

**Câu 5:** Căn cứ xác định lĩnh vực kinh doanh:

 A. Vốn nhiều, thị trường có nhu cầu, hạn chế rủi ro, đảm bảo cho việc thực hiện mục tiêu .

 B. Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, kinh kế phát triển, hạn chế rủi ro, đảm bảo cho việc thực hiện mục tiêu .

 C. Huy động có hiệu quả nguồn nhân lực, thị trường có nhu cầu, hạn chế rủi ro, đảm bảo cho việc thực hiện mục tiêu .

 D. Huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, thị trường có nhu cầu, hạn chế rủi ro, đảm bảo cho việc thực hiện mục tiêu.

**Câu 6:** Phân tích tài chính trong việc phân tích để lựa chọn lĩnh vực kinh doanh không cần quan tâm tới vấn đề nào?

 A. Thời gian hoàn vốn B. Lợi nhuận

 C. Rủi ro D. Trình độ chuyên môn

**Câu 7:** Đại lí bán hàng thuộc lĩnh vực kinh doanh:

 A. Sản xuất B. Thương mại

 C. Dịch vụ D. Du lịch

**Câu 8:** Phân tích môi trường kinh doanh gồm có:

 A. Phân tích tài chính

 B. Thời gian hoàn vốn đầu tư

 C. Nhu cầu thị trường và mức độ thỏa mãn nhu cầu thị trường

 D. Trình độ chuyên môn

**Câu 9:** Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh?

 A. Sản xuất B. Thương mại

 C. Dịch vụ D. Văn hóa

**Câu 10:**Việc lựa chọn lĩnh vực kinh doanh được tiến hành theo mấy bước?

 A. 4 B. 3 C. 2 D. 1